

Số : 15371/KH-UBND

Cử Chi, ngày 28 tháng 11 năm 2018

KẾ HOẠCH

Kiểm tra kết quả công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2018

Thực hiện Kế hoạch số 3936/KH-GDDT-TrH ngày 08 tháng 11 năm 2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch tổ chức kiểm tra công tác phổ cập giáo dục và xóa mù chữ năm 2018.

Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2018 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Kiểm tra đánh giá các hoạt động thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học của các xã, thị trấn hoàn thành công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục huyện năm 2018.

2. Yêu cầu

- Có kế hoạch và biện pháp hữu hiệu trong công tác huy động trẻ bỏ học ra lớp phổ cập giáo dục.
- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tại địa phương.

II. NỘI DUNG KIỂM TRA

1. Hồ sơ kiểm tra

1.1. Về văn bản chỉ đạo

Các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục của Trung ương, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Thành phố, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

Các Chỉ thị, Nghị quyết của các cấp ủy đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2018 về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục tại địa phương.

Kế hoạch triển khai công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2018 của các xã, thị trấn.

Báo cáo tổng kết thực hiện các mục tiêu công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2018 của các xã, thị trấn.

Quyết định thành lập Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn năm 2018 có bổ sung hoặc thay đổi.



1.2. Về biểu mẫu và sổ sách

1.2.1. Công tác phổ cập giáo dục bậc trung học

a) Các loại sổ

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân, tổ dân phố - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục (sổ M1/PCGD) theo từng độ tuổi từ 15 đến 21 của xã, thị trấn.

- Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2018 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

- Sổ công tác phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2018 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

b) Các danh sách

- Danh sách học sinh đã tốt nghiệp THCS **chưa vào lớp 10** năm học 2018 - 2019.

- Danh sách học sinh đã tốt nghiệp THPT và các hệ khác 4 năm liền kề (từ năm học 2017-2018, 2016-2017, 2015 - 2016, 2014 - 2015) của trường, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố.

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2018 - 2019.

c) Các văn bản

- Lưu trữ Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp thành phố, huyện và cơ sở về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học.

1.2.2. Công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở

a) Các loại sổ

- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân, tổ dân phố - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.

- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục của từng trường (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 11 - 18 đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.

- Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2018 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

- Sổ công tác phổ cập giáo dục trung học cơ sở năm 2018 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

b) Các danh sách

- Danh sách học sinh đã tốt nghiệp TH **chưa vào lớp 6** năm học 2018 - 2019.

- Danh sách học sinh đã tốt nghiệp THCS 4 năm liền kề (từ năm học 2017-2018, 2016-2017, 2015-2016, 2014 - 2015) của trường.

- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2018 - 2019.

c) Các văn bản

Lưu trữ Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp thành phố, huyện và cơ sở về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học.

1.2.3. Công tác phổ cập giáo dục tiểu học

a) Các loại sổ

- Sổ theo dõi các đối tượng phải phổ cập giáo dục (sổ M1/PCGD) có độ tuổi từ 6 - 14 của từng trường đã cập nhật trình độ văn hóa vào sổ M1/PCGD.
- Sổ điều tra trình độ văn hóa các hộ dân trong diện phải phổ cập giáo dục từng tổ nhân dân, tổ dân phố - ấp, khu phố đã cập nhật trình độ văn hóa và có ký xác nhận.
- Sổ công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học năm 2018 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).
- Sổ công tác phổ cập giáo dục tiểu học năm 2018 từng xã, thị trấn (đã đóng bộ).

b) Các danh sách

- Danh sách và chứng từ trẻ 5 tuổi PCGDMN miễn giảm khuyết tật, chuyển đi năm học 2017 - 2018.
- Danh sách và phiếu điều tra bổ sung học sinh 6 tuổi vào lớp 1 năm học 2017 - 2018.
- Danh sách học sinh đang học tại trường năm học 2018 - 2019.

c) Các văn bản

Lưu trữ Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp thành phố, huyện và cơ sở về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học.

1.2.4. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi:

a) Các hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi năm 2019 và năm 2018 (trẻ sinh năm 2013 và sinh năm 2012), gồm có:

- Các văn bản chỉ đạo có liên quan đến công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi của Trung ương, Thành phố, huyện, xã - thị trấn (đóng riêng thành tập, có mục lục, bìa sổ, sắp xếp theo trình tự thời gian).
- Phiếu điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi từng hộ gia đình (có bổ sung và đóng thành tập).
- Sổ theo dõi phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012 và sinh năm 2013) của trường và xã, thị trấn (sổ M1/PCGDMN cho từng độ tuổi).
- Danh sách trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non của trường và xã, thị trấn năm 2018.
- Danh sách trẻ mầm non đang học tại trường năm học 2017 - 2018 và 2018 - 2019.

b) Hồ sơ công nhận đạt chuẩn PCGDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2018 (trẻ sinh năm 2012) đã đóng thành tập, bao gồm các trường mầm non và xã, thị trấn.

c) Hồ sơ công tác PCGDMN cho trẻ 5 tuổi năm 2018 (sinh năm 2012) trường và xã, thị trấn đã đóng thành tập, bao gồm các trường mầm non và xã, thị trấn.

d) Hồ sơ PCGDMN cho trẻ từ 0 đến 5 tuổi năm 2018 (trẻ sinh năm 2012)

- Các loại sổ



+ Sổ theo dõi phổ cập giáo dục mầm non trẻ từ 0 - 5 tuổi (sinh năm 2012 của trường và xã, thị trấn (số M1/PCGDMN cho từng độ tuổi) đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký (**dùng khổ giấy A3 để in sổ phổ cập**).

+ Sổ điều tra trẻ từ 0 - 5 tuổi (đã cập nhật lớp, năm học và có xác nhận đầy đủ các chữ ký).

- Các biểu mẫu

+ Biểu thống kê trẻ em từ 0 - 5 tuổi (mẫu MN - 01 - TE).

+ Biểu thống kê đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (mẫu MN - 01 - GV).

+ Biểu thống kê tiêu chuẩn phòng học, cơ sở vật chất (mẫu MN - 01 - CSVN).

+ Biểu thống kê phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (mẫu MN - 02).

+ Biểu thống kê tình hình tài chính phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi (mẫu MN - 04).

- Các danh sách

+ Danh sách trẻ 5 tuổi (sinh năm 2012 và 2013) được huy động ra lớp năm học 2017 - 2018 và 2018 - 2019.

+ Danh sách trẻ từ 0 - 5 tuổi hiện đang học tại trường năm học 2017- 2018 và 2018 - 2019.

1.2.5. Công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau biết chữ

a) Các loại sổ

- Sổ công nhận đạt chuẩn xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ từng trường (đã đóng bộ).

- Sổ công tác xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ từng trường (đã đóng bộ).

b. Các văn bản

Lưu trữ Nghị quyết, văn bản chỉ đạo của cấp thành phố, huyện và cơ sở về công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Huyện thành lập 03 đoàn kiểm tra kỹ thuật nghiệp vụ để kiểm tra kết quả công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học xã, thị trấn năm 2018 (có Quyết định và danh sách đoàn kiểm tra riêng).

1. Thành phần đoàn kiểm tra

- Thành viên Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục huyện;
- Ban lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện
- Giáo viên phụ trách xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các trường tiểu học, trung học cơ sở

2. Quy trình kiểm tra hồ sơ và đi thực tế

2.1. Lịch họp đoàn kiểm tra (Trưởng, Phó trưởng đoàn và Thư ký các Đoàn kiểm tra)

- Vào lúc 15 giờ 00 ngày 10/12/2018 (thứ hai), để được tập huấn nghiệp vụ và triển khai kế hoạch kiểm tra (Phòng Giáo dục và Đào tạo gửi thư mời thành phần đoàn kiểm tra). Trưởng, Phó trưởng đoàn kiểm tra công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các xã, thị trấn nhận biên bản, phiếu kiểm tra đi thực tế và các mẫu thông kê.

2.2. Thời gian kiểm tra:

- Sáng: 8 giờ 00 đến 11 giờ 30.

- Chiều: 13 giờ 30 đến 16 giờ 30.

Ngày, tháng	Thứ	Buổi	Đoàn 1	Đoàn 2	Đoàn 3
11/12/2018	Ba	Sáng	Phú Hòa Đông	Tân Thạnh Đông	Bình Mỹ
		Chiều	Trung An	Tân Thạnh Tây	Hòa Phú
12/12/2018	Tư	Sáng	Tân Phú Trung	Trung Lập Thượng	Phú Mỹ Hưng
		Chiều	Tân Thông Hội	Trung Lập Hạ	An Phú
13/12/2018	Năm	Sáng	Tân An Hội	Phước Thạnh	Nhuận Đức
		Chiều	Thị trấn Củ Chi	Thái Mỹ	Phạm Văn Cội
14/12/2018	Sáu	Sáng	Phước Vĩnh An	Phước Hiệp	An Nhơn Tây

2.3. Địa điểm

- Tại trụ sở UBND các xã, thị trấn.

2.4. Thành phần các xã, thị trấn tiếp đoàn kiểm tra

- Thường trực Đảng ủy xã, thị trấn.
- Thường trực Hội đồng nhân dân xã, thị trấn.
- Trưởng ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn.
- Thành viên ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn.
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện.

2.5. Chương trình làm việc

- Đại diện địa phương giới thiệu thành phần tham dự của địa phương.
- Đại diện đoàn kiểm tra kỹ thuật nghiệp vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học công bố Quyết định và danh sách các thành viên đoàn kiểm tra.
- Trưởng Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục xã, thị trấn báo cáo tóm tắt quá trình triển khai, thực hiện công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục năm 2018 của địa phương.

- Đại diện đoàn kiểm tra phân công các thành viên đi thực tế các hộ dân trên địa bàn xã, thị trấn tìm hiểu hoạt động công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các bậc học tại địa phương.

- Các bộ phận của đoàn kiểm tra thống nhất số liệu, hội ý đoàn và tổng kết các biên bản.

Trên đây là kế hoạch kiểm tra công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục các bậc học và đi thực tế các hộ dân năm 2018 tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Đề nghị Ban chỉ đạo công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, Trung tâm Giáo dục thường xuyên huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông thực hiện tốt nội dung kế hoạch này. /.

Nơi nhận:

- TT. UBND huyện;
- Thành viên BCĐ XMC – PCGD huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Hiệu trưởng và giáo viên phụ trách XMC-PCGD các trường MN, TH, THCS, THPT và TT/GDTX;
- Lưu: VT, P.GDĐT .2. HMLuật .2.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Thị Thanh Hiền